

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	07 THÁNG ĐẦU NĂM 2024	SO VỚI			
				KẾ HOẠCH NĂM 2024	TỶ LỆ%	CÙNG KỲ NĂM 2023	TỶ LỆ %
1	Tổng Công suất (hiện có)	m ³ /ngđ	260.000				
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	39.249.168	71.774.668	55%	37.597.975	104%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	0,47%			0,53%	
4	Tổng doanh thu	VNĐ	324.259.687.578	519.852.545.840	62%	356.631.942.761	91%
	+ Doanh thu sản xuất nước	VNĐ	272.022.590.958	496.847.122.044	55%	259.863.834.817	105%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	4.329.606.305	22.626.223.796	19%	96.570.262.492	4%
	+ Doanh thu nhượng vật tư	VNĐ	47.751.008.500				
	+ Thu nhập khác	VNĐ	156.481.815	379.200.000	41%	197.845.452	79%
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	95.425.499.150	192.708.798.660	50%	188.745.387.771	51%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023 nguyên nhân do trong kỳ năm 2023 có ghi nhận doanh thu tài chính là cổ tức của Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương (BWE), 6 tháng đầu năm 2024 TDMwater ghi nhận tăng lượng cổ phiếu đầu tư do BWE chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; ngoài ra chi phí dự phòng đầu tư tài chính và dự phòng lỗ chênh lệch tỷ giá tăng so với cùng kỳ năm trước.